

CHỈ THỊ
Về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm
của ngành Ngân hàng trong năm 2022

Thực hiện Nghị quyết số 32/2021/QH15 ngày 12/11/2021, Nghị quyết số 41/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội, Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ, Nghị quyết số 23-NQ/BCSD ngày 31/12/2021 của Ban cán sự Đảng Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước yêu cầu các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) và các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (sau đây gọi là tổ chức tín dụng) thực hiện tốt các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng năm 2022 nhằm kiểm soát lạm phát, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ phục hồi tăng trưởng kinh tế và đảm bảo sự phát triển an toàn, bền vững của hệ thống các tổ chức tín dụng. Cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ TỔNG QUÁT

1. Điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác nhằm kiểm soát lạm phát theo mục tiêu năm 2022 bình quân khoảng 4%, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ phục hồi tăng trưởng kinh tế, thích ứng kịp thời với diễn biến thị trường trong và ngoài nước. Năm 2022, định hướng tín dụng tăng khoảng 14%, có điều chỉnh phù hợp với diễn biến, tình hình thực tế.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp phù hợp nhằm góp phần ổn định thị trường ngoại tệ, thị trường vàng, hỗ trợ điều hành chính sách tiền tệ; tăng dự trữ ngoại hối Nhà nước khi điều kiện thị trường thuận lợi và chuyển hóa các nguồn vốn đưa vào hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Thực hiện các giải pháp nhằm kiểm soát quy mô, tăng trưởng tín dụng hợp lý, hướng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên theo chủ trương của Chính phủ, hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế xã hội; tiếp tục kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro. Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho người dân và doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, thiên tai, dịch bệnh.

3. Tiếp tục thực hiện công tác cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng (TCTD) theo “Đề án cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025” sau khi được phê duyệt, trong đó tập trung xử lý các TCTD yếu kém; phát triển hệ thống các TCTD hoạt động lành mạnh, chất lượng, hiệu quả, công

khai, minh bạch, đáp ứng các chuẩn mực về an toàn hoạt động ngân hàng theo quy định của pháp luật và tiệm cận với thông lệ quốc tế.

Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp kiểm soát và xử lý nợ xấu; ngăn ngừa, hạn chế tối đa nợ xấu mới phát sinh; phấn đấu duy trì tỷ lệ nợ xấu nội bảng ở mức an toàn (dưới 3%); ngăn ngừa tình trạng đầu tư chéo, sở hữu chéo và sở hữu có tính chất thao túng, chi phối trong các TCTD có liên quan. Tăng cường công tác thanh tra, giám sát hoạt động của TCTD, đặc biệt là đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro cao.

4. Tập trung đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động ngân hàng và hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt (TTKDTM). Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, cơ chế, chính sách, tạo thuận lợi cho chuyển đổi số ngành Ngân hàng, thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt, đáp ứng yêu cầu đối với các mô hình kinh doanh và sản phẩm dịch vụ mới trên nền tảng công nghệ thông tin, ngân hàng số, thanh toán số. Tăng cường đảm bảo an ninh, an toàn trong hoạt động thanh toán và chuyển đổi số.

5. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động ngân hàng nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và trật tự kỷ cương, đảm bảo tính đồng bộ, nhất quán, phù hợp với hệ thống pháp luật Việt Nam và các cam kết quốc tế.

6. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương hành chính.

7. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chiến lược phát triển ngành Ngân hàng Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Chiến lược tài chính toàn diện Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; các Chương trình/Kế hoạch hành động và các Đề án của Ngành đã ban hành.

II. ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ THUỘC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC TRUNG ƯƠNG

Tham mưu cho Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, chủ động triển khai các giải pháp theo chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý cho hoạt động ngân hàng

Tiếp tục hoàn thiện thể chế pháp luật ngân hàng; chủ động rà soát, sửa đổi, bổ sung cơ chế chính sách, quy định pháp luật về hoạt động ngân hàng phù hợp với thực tiễn, trọng tâm là:

1.1. Xây dựng Luật phòng, chống rửa tiền (sửa đổi). Rà soát/tổng kết, nghiên cứu khả năng sửa đổi, bổ sung Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Luật các TCTD. Hoàn thiện hồ sơ đề xuất gia hạn Nghị quyết 42/2017/QH14 về thí điểm xử lý nợ xấu của các TCTD; hồ sơ đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung Luật bảo hiểm tiền gửi.

1.2. Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về điều hành chính sách tiền tệ, tín dụng và quản lý ngoại hối nhằm phù hợp với thực tiễn và đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý.

1.3. Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về hoạt động thanh tra, giám sát, các quy định an toàn hoạt động ngân hàng, quy định về quản trị, điều hành, quản lý rủi ro của TCTD... theo hướng chặt chẽ, an toàn và phù hợp với hoạt động thực tiễn của TCTD và thông lệ, chuẩn mực quốc tế. Nghiên cứu, ban hành các tiêu chí để triển khai áp dụng Basel II (theo phương pháp nâng cao) hoặc Basel III.

1.4. Tiếp tục hoàn thiện cơ sở pháp lý, cơ chế, chính sách quy định về ổn định tài chính, chính sách an toàn vĩ mô và các công cụ an toàn vĩ mô nhằm ngăn ngừa rủi ro mang tính hệ thống, giảm thiểu tác động tiêu cực lên nền kinh tế, đảm bảo đồng bộ, đáp ứng tốt hơn yêu cầu quản lý nhà nước về hoạt động tiền tệ, ngân hàng.

1.5. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về cơ cấu lại và xử lý nợ xấu của TCTD, tạo sự thống nhất, đồng bộ trong quá trình thực hiện.

1.6. Hoàn thiện các quy định về quản lý, giám sát tài chính của chủ sở hữu nhà nước tại các TCTD, tổ chức tài chính và doanh nghiệp do NHNN quản lý.

1.7. Hoàn thiện hành lang pháp lý, cơ chế, chính sách cho hoạt động thanh toán và chuyển đổi số trong hoạt động ngân hàng nhằm tạo thuận lợi cho việc ứng dụng công nghệ vào hoạt động nghiệp vụ, cung ứng sản phẩm, dịch vụ phù hợp với xu thế phát triển ngân hàng số, thanh toán số. Rà soát, sửa đổi các quy định về an ninh, an toàn, bảo mật trong hoạt động thanh toán theo hướng chặt chẽ, hiệu quả.

1.8. Hoàn thiện hành lang pháp lý để quản lý hoạt động cho vay tiêu dùng phù hợp với tình hình thực tế, đáp ứng nhu cầu người dân và hạn chế tín dụng đen.

2. Điều hành chính sách tiền tệ, tín dụng, ngoại hối và vàng

2.1. Bám sát diễn biến kinh tế vĩ mô, tiền tệ, tình hình dịch bệnh trong nước và quốc tế để chủ động điều hành đồng bộ, linh hoạt các công cụ và giải pháp chính sách tiền tệ phù hợp nhằm ổn định thị trường tiền tệ và ngoại hối, kiểm soát tốc độ tăng trưởng tín dụng theo mục tiêu đề ra. Điều hành nghiệp vụ thị trường mở phù hợp với diễn biến thị trường, hỗ trợ ổn định thị trường tiền tệ. Điều hành lãi suất phù hợp với cân đối vĩ mô, lạm phát và mục tiêu chính sách tiền tệ; khuyến khích các TCTD tiếp tục tiết giảm chi phí để phân đầu giảm lãi suất cho vay hỗ trợ sản xuất kinh doanh. Điều hành tỷ giá linh hoạt, phù hợp nhằm ổn định thị trường ngoại tệ, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát. Tái cấp vốn đối với TCTD để hỗ trợ thanh khoản, cho vay các chương trình đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, hỗ trợ quá trình cơ cấu lại TCTD và xử lý nợ xấu.

2.2. Điều hành tín dụng hỗ trợ phục hồi tăng trưởng kinh tế nhưng không chủ quan với rủi ro lạm phát. Thông báo và định kỳ rà soát, xem xét điều chỉnh chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng đối với từng TCTD trên cơ sở tình hình hoạt động, năng lực tài chính và khả năng tăng trưởng tín dụng lành mạnh; trong đó, xem xét ưu tiên đối với TCTD tham gia hỗ trợ xử lý TCTD yếu kém, TCTD giảm mặt bằng lãi suất cho vay theo chủ trương của Chính phủ và NHNN,... Hỗ trợ và tạo điều kiện để các TCTD, Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện tốt các chương trình, chính sách tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Chỉ đạo TCTD tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên theo chủ trương của Chính phủ, cho vay phục vụ nhu cầu đời sống, tín dụng tiêu dùng với mức lãi suất hợp lý, đảm bảo an toàn vốn vay và tuân thủ quy định pháp luật liên quan, hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế xã hội; không nới lỏng các điều kiện cấp tín dụng; tiếp tục kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro như đầu tư, kinh doanh bất động sản, chứng khoán, các dự án BOT, BT giao thông, trái phiếu doanh nghiệp, kiểm soát tín dụng ngoại tệ phù hợp với lộ trình hạn chế đô la hóa nền kinh tế theo chủ trương của Chính phủ; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng.

Tiếp tục đánh giá hoạt động tín dụng đối với ngành, lĩnh vực, vai trò, khả năng phục hồi, phát triển bền vững của các ngành, lĩnh vực để chỉ đạo các TCTD có chính sách ưu tiên, hỗ trợ và tập trung tín dụng. Phối hợp với các Bộ, ngành tháo gỡ vướng mắc trong việc triển khai các chương trình, chính sách tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

2.3. Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp quản lý thị trường vàng theo Nghị định 24/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ và các chính sách, giải pháp hạn chế tình trạng đô la hóa, vàng hóa trong nền kinh tế.

Giám sát chặt chẽ hạn mức vay, trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh, góp phần đảm bảo các chỉ tiêu an toàn nợ nước ngoài của quốc gia. Tăng cường phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan trong công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động đầu tư nước ngoài vào Việt Nam và từ Việt Nam ra nước ngoài.

2.4. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác thống kê, điều tra thống kê, phân tích, dự báo, phục vụ công tác hoạch định, chỉ đạo, điều hành chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng. Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với các Bộ, ngành, đơn vị liên quan trong việc cung cấp thông tin, số liệu nhằm nâng cao chất lượng lập, phân tích, dự báo cán cân thanh toán quốc tế, phục vụ công tác điều hành chính sách tiền tệ của NHNN và điều hành vĩ mô của Chính phủ.

3. Tăng cường công tác thanh tra, giám sát; phòng, chống, ngăn ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực ngân hàng; phòng, chống rửa tiền

3.1. Triển khai hiệu quả, đúng tiến độ Kế hoạch thanh tra năm 2022 của NHNN theo phương pháp, hình thức phù hợp với diễn biến dịch bệnh, trong đó tập trung thanh tra các lĩnh vực dễ phát sinh rủi ro, tiêu cực, tham nhũng, sai phạm như: hoạt động cấp tín dụng, cơ cấu lại nợ, xử lý nợ xấu, tình hình và hoạt động đầu tư trái phiếu doanh nghiệp của các TCTD... Tăng cường phối hợp giữa Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng và Thanh tra, giám sát NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố trong việc thực hiện Kế hoạch thanh tra.

Tăng cường công tác thanh tra hành chính đối với NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố nhằm đánh giá việc tuân thủ pháp luật, chỉ đạo của Thống đốc NHNN trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

3.2. Nâng cao hiệu quả công tác giám sát an toàn vĩ mô và vi mô, cảnh báo sớm nhằm ngăn ngừa, hạn chế rủi ro trong hoạt động của TCTD. Giám sát chặt chẽ TCTD trong việc cấp tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn nhiều rủi ro, các lĩnh vực có mức tăng trưởng sản lượng thấp nhưng tăng trưởng tín dụng cao; việc thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Tăng cường giám sát chỉ tiêu lợi nhuận, lãi dự thu, việc trích lập dự phòng, phân loại tài sản có của từng TCTD và toàn hệ thống,...

3.3. Xử lý nghiêm đối với các TCTD để xảy ra các hành vi vi phạm đã được cảnh báo, TCTD chậm khắc phục sai phạm. Kiên quyết xử lý những trường hợp lợi dụng chính sách để làm sai lệch chủ trương hỗ trợ khắc phục khó khăn do ảnh hưởng bởi dịch bệnh, thiên tai... Đẩy mạnh công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, xử lý sau thanh tra, giám sát để bảo đảm các TCTD thực hiện nghiêm túc các kết luận, kiến nghị và quyết định xử lý.

3.4. Chuẩn hóa hệ thống thông tin báo cáo, đẩy mạnh khai thác cơ sở dữ liệu thông tin tín dụng quốc gia và vận hành, ứng dụng hạ tầng kỹ thuật, công nghệ thông tin nhằm hoàn thiện cơ sở dữ liệu thanh tra, giám sát ngành Ngân hàng, phục vụ công tác phân tích, đánh giá, phát hiện và cảnh báo sớm các rủi ro tiềm ẩn.

3.5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng, chống rửa tiền, đặc biệt là việc phân tích, xử lý các báo cáo giao dịch đáng ngờ. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau đánh giá đa phương của APG; triển khai đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền, tài trợ khủng bố giai đoạn 2018-2022; xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Kế hoạch quốc gia về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố giai đoạn tiếp theo.

3.6. Thực hiện tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật, không để phát sinh vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, kéo dài, vượt cấp liên quan đến hoạt động ngân hàng.

3.7. Tăng cường phối hợp, chia sẻ thông tin với các cơ quan chức năng trong công tác thanh tra, giám sát; phòng, chống tham nhũng và tội phạm để kịp thời ngăn ngừa, phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng. Xử lý nghiêm các sai phạm, các hành vi tiêu cực, tham nhũng.

4. Triển khai cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu

4.1. Xây dựng, triển khai Kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng thực hiện Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025” sau khi Đề án được phê duyệt.

4.2. Theo dõi, giám sát chặt chẽ và chỉ đạo các TCTD triển khai quyết liệt, hiệu quả phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu. Tập trung chỉ đạo cơ cấu lại các TCTD yếu kém; phân đầu xử lý, cơ cấu lại 02 ngân hàng yếu kém trong năm 2022 và tiếp tục xây dựng phương án xử lý đối với 02 ngân hàng còn lại.

4.3. Tiếp tục xử lý các TCTD phi ngân hàng yếu kém; phối hợp chặt chẽ với các đơn vị chủ quản trong việc xử lý, cơ cấu lại các TCTD phi ngân hàng yếu kém

có chủ sở hữu/cổ đông lớn là các tập đoàn/tổng công ty nhà nước theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

4.4. Tiếp tục củng cố, chấn chỉnh hoạt động của hệ thống QTDND. Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý pháp nhân đối với các QTDND được kiểm soát đặc biệt, không có khả năng phục hồi. Tiếp tục triển khai xây dựng hệ thống thông tin quản lý, giám sát hệ thống QTDND, phục vụ hiệu quả công tác giám sát của NHNN đối với hệ thống. Tổ chức sơ kết việc triển khai thực hiện Chỉ thị 06/CT-TTg ngày 12/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

4.5. Khuyến khích và thực hiện các biện pháp hỗ trợ các NHTM tự nguyện tham gia xử lý các QTDND yếu kém. Nâng cao vai trò và trách nhiệm của Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam trong liên kết hệ thống QTDND, điều hòa vốn, kiểm tra, giám sát, bảo đảm an toàn hệ thống QTDND theo quy định của pháp luật.

4.6. Tăng cường quản lý, giám sát hoạt động của tổ chức tài chính vi mô, bảo đảm hoạt động đúng quy định pháp luật, phòng ngừa các nguy cơ rủi ro tiềm ẩn gây mất an toàn hoạt động.

4.7. Giám sát việc xây dựng và thực hiện kế hoạch xử lý nợ xấu của các TCTD, tăng cường kiểm soát chất lượng tín dụng, trích lập dự phòng rủi ro theo quy định pháp luật; tích cực triển khai các biện pháp kiểm soát và hạn chế nợ xấu phát sinh trong tình hình dịch Covid-19 tiếp tục tác động tiêu cực đến nền kinh tế nhằm đưa tỷ lệ nợ xấu nội bảng về mức an toàn (dưới 3%).

4.8. Tăng cường nguồn lực cho Công ty quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam (VAMC) về vốn, nhân lực và cơ sở vật chất. Chỉ đạo VAMC triển khai có hiệu quả Chiến lược phát triển VAMC đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; đẩy mạnh hoạt động mua, bán, xử lý nợ xấu và Sàn giao dịch nợ; phối hợp với các TCTD trong việc tăng cường xử lý thu hồi nợ xấu, tài sản bảo đảm của các khoản nợ xấu đã mua bằng trái phiếu đặc biệt.

4.9. Nâng cao vai trò của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền; trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Bảo hiểm tiền gửi đến năm 2025, định hướng đến 2030.

5. Thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động ngân hàng; đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt; đảm bảo an ninh, an toàn hoạt động công nghệ thông tin, thanh toán điện tử, thanh toán thẻ

5.1. Triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số ngành Ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; chỉ đạo, hướng dẫn và tạo điều kiện thuận lợi cho các TCTD trong việc ứng dụng công nghệ số vào hoạt động ngân hàng; phát triển các mô hình ngân hàng số, tăng cường tích hợp, kết nối hạ tầng, hệ thống với các ngành, lĩnh vực khác để mở rộng, phát triển hệ sinh thái số.

5.2. Hoàn thiện và trình Chính phủ ban hành Nghị định về thanh toán không dùng tiền mặt, Nghị định về Cơ chế thử nghiệm có kiểm soát hoạt động công nghệ tài chính (Fintech) trong lĩnh vực ngân hàng; ban hành và triển khai Chiến

lược phát triển hệ thống thanh toán Việt Nam đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

Tập trung triển khai có hiệu quả Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2021-2025; phối hợp với các Bộ, ngành liên quan trong tổ chức triển khai thí điểm dùng tài khoản viễn thông thanh toán cho các hàng hóa, dịch vụ có giá trị nhỏ (Mobile – Money).

5.3. Tiếp tục triển khai các chương trình, chính sách về miễn, giảm phí dịch vụ thanh toán và chỉ đạo các tổ chức cung ứng dịch vụ giảm phí cho khách hàng, hỗ trợ cho người dân và doanh nghiệp trong bối cảnh dịch bệnh Covid 19.

5.4. Tăng cường và nâng cao công tác giám sát các hệ thống thanh toán quan trọng, hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán; công tác an ninh, an toàn, bảo mật trong các hoạt động thanh toán, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của NHNN. Thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn bảo mật các hệ thống thông tin quan trọng; kịp thời cảnh báo, khuyến nghị về các vấn đề rủi ro cũng như các giải pháp tăng cường an ninh, an toàn. Đảm bảo hoạt động liên tục, an toàn của hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng.

5.5. Phổ biến kiến thức, đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về lợi ích của các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng số và thanh toán không dùng tiền mặt đến người dân, doanh nghiệp; tăng cường các biện pháp bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của khách hàng; đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong việc nghiên cứu, ứng dụng công nghệ, các thành tựu đổi mới, sáng tạo trong hoạt động ngân hàng.

6. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; cải cách công vụ, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế

6.1. Triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các lĩnh vực cải cách hành chính trong toàn hệ thống NHNN theo Nghị quyết 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách quy định thủ tục hành chính, cắt giảm điều kiện kinh doanh; đổi mới việc tổ chức cơ chế một cửa trong hoạt động giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện số hóa, điện tử hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính.

6.2. Tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm duy trì chỉ số chiều sâu thông tin tín dụng, nâng cao độ phủ thông tin tín dụng; ứng dụng công nghệ nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp được tiếp cận tín dụng công bằng, minh bạch.

6.3. Hoàn thiện, trình Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định 16/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của NHNN; sắp xếp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc NHNN đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Hướng dẫn, cụ thể hóa các quy định mới của Đảng, Chính phủ và pháp luật của Nhà nước về công tác cán bộ. Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, lựa chọn, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm trên cơ sở tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ, quy trình, quy định và nguyên tắc tập trung dân chủ, đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

6.4. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao ý thức văn hóa công vụ và đạo đức cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại NHNN; nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng để xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao của Ngành.

7. Một số nhiệm vụ trọng tâm khác

7.1. Chủ động điều hòa linh hoạt tiền mặt trong hệ thống NHNN nhằm đáp ứng nhu cầu thanh toán của nền kinh tế cả về giá trị và cơ cấu mệnh giá tiền, duy trì dự trữ tiền mặt mức hợp lý, đảm bảo an ninh tiền tệ quốc gia; Triển khai quyết liệt các giải pháp nhằm cân đối cơ cấu mệnh giá tiền và nâng cao chất lượng đồng tiền trong lưu thông; hoàn thiện cơ sở pháp lý và tiếp tục tăng cường các biện pháp phòng, chống tiền giả và bảo vệ tiền Việt Nam; nghiên cứu, ứng dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trong hoạt động kho quỹ. Hoàn thiện mô hình giao dịch tiền mặt của tổ chức tín dụng.

Tăng cường tính kỷ luật, kỷ cương trong điều hành, chấp hành các quy định về giao dịch tiền mặt, an toàn kho quỹ; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất công tác tiền tệ kho quỹ, bảo đảm an ninh, an toàn tài sản trong ngành Ngân hàng; có chế tài xử lý cụ thể đối với tập thể, cá nhân có sai phạm.

7.2. Thực hiện tốt vai trò đại diện cho Nhà nước, Chính phủ Việt Nam nhằm nâng cao hình ảnh, vị thế, uy tín, tiếng nói của Việt Nam và NHNN tại các tổ chức tài chính tiền tệ, các diễn đàn khu vực/thế giới và các đối tác quốc tế khác. Tiếp tục chủ động, tích cực hợp tác và hội nhập quốc tế, thúc đẩy hợp tác song phương và đa phương trong lĩnh vực ngân hàng cũng như tham gia vào các hoạt động quản trị điều hành của các tổ chức quốc tế. Làm cầu nối giữa Chính phủ Việt Nam với các tổ chức tài chính quốc tế huy động nguồn lực nhằm chủ động ứng phó, khắc phục những tác động tiêu cực của dịch Covid-19 và hỗ trợ trực tiếp vào ngân sách nhà nước để phục hồi tăng trưởng kinh tế; tiếp tục tăng cường huy động/triển khai hiệu quả các chương trình, dự án, hỗ trợ tư vấn, kỹ thuật của các đối tác quốc tế và các tổ chức đa phương, song phương cho Việt Nam và ngành ngân hàng.

7.3. Tăng cường quản lý nhà nước về hoạt động truyền thông ngành Ngân hàng tạo sự đồng bộ, thống nhất từ NHNN trung ương đến NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố, giữa NHNN với các đơn vị báo chí trong ngành và TCTD. Thực hiện tốt quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin của NHNN.

Triển khai hoạt động truyền thông theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả. Đẩy mạnh truyền thông chính sách, nhất là cơ chế, chính sách mới nhằm tạo sự đồng thuận của công chúng. Thực hiện hiệu quả việc giáo dục tài chính nhằm triển khai Chiến lược tài chính toàn diện Quốc gia và các Đề án của Chính phủ nhằm nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ ngân hàng cho nền kinh tế.

7.4. Chủ động triển khai, hoàn thành kế hoạch kiểm toán, kiểm tra nội bộ của NHNN năm 2022 phù hợp với diễn biến của dịch Covid-19. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác kiểm toán nội bộ, kết hợp việc giám sát từ xa với triển khai kiểm toán tại chỗ; chú trọng kiểm toán, kiểm tra những nội dung tiềm ẩn rủi ro.

7.5. Thực hiện công tác kế toán, quản lý tài chính, tài sản và quản lý đầu tư xây dựng của NHNN gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đảm bảo quản lý

chặt chẽ, hiệu quả kinh phí, tài sản và nguồn vốn của NHNN. Nâng cao hiệu quả quản lý và triển khai kế hoạch vốn đầu tư công, phân đấu hoàn thành kế hoạch vốn ngân sách nhà nước được giao.

7.6. Tham mưu, thực hiện đúng quyền, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà nước tại các TCTD, tổ chức tài chính và doanh nghiệp có vốn nhà nước do NHNN quản lý. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn có hiệu quả của các TCTD và các doanh nghiệp có vốn nhà nước.

7.7. Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp. Hoàn thiện Đề án tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc NHNN, phân đấu tăng thu, giảm tỷ lệ hỗ trợ từ ngân sách nhà nước.

7.8. Đẩy mạnh hoạt động khoa học và công nghệ ngành Ngân hàng, trong đó chú trọng nắm bắt những xu hướng mới trong hoạt động ngân hàng và khả năng ứng dụng các sản phẩm nghiên cứu vào thực tiễn hoạt động của Ngành.

7.9. Tăng cường vai trò của NHNN trong ổn định tài chính. Nghiên cứu, phát triển các phương pháp, mô hình, công cụ giám sát an toàn vĩ mô đối với hệ thống tài chính; nâng cao công tác phân tích và hệ thống báo cáo giám sát, cảnh báo sớm rủi ro hệ thống.

7.10. Tăng cường cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các đơn vị NHNN, giữa NHNN với các cơ quan quản lý, giám sát trong và ngoài nước về ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm nhằm nâng cao hiệu quả công tác giám sát an toàn vĩ mô, đảm bảo ổn định hệ thống tài chính.

7.11. Tăng cường phổ biến, quán triệt, nâng cao ý thức trong việc thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định của pháp luật và của NHNN về công tác bảo vệ bí mật Nhà nước; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

III. ĐỐI VỚI CÁC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC CHI NHÁNH TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

1. Tổ chức triển khai chính sách tiền tệ, tín dụng, ngoại hối trên địa bàn

1.1. Thực hiện tốt chức năng tham mưu, giúp Thống đốc quản lý nhà nước về tiền tệ, tín dụng, ngoại hối và hoạt động ngân hàng trên địa bàn các tỉnh, thành phố. Nắm bắt kịp thời các vấn đề liên quan đến cơ chế, chính sách và những khó khăn, vướng mắc trong thực tế triển khai, tập trung tháo gỡ, xử lý những vấn đề thuộc thẩm quyền; báo cáo Thống đốc, đề xuất, tham mưu chỉnh sửa cơ chế chính sách phù hợp với thực tiễn.

1.2. Phối hợp với các Sở, ban, ngành trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ của ngành Ngân hàng; kịp thời tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương các biện pháp quản lý hoạt động của TCTD, giải pháp xử lý những vấn đề phát sinh trong thực tiễn, nhất là khi triển khai thực hiện các chính sách, chương trình tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

1.3. Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và giám sát các TCTD trên địa bàn thực hiện các giải pháp về tiền tệ, tín dụng của Chính phủ, NHNN. Trong đó, chỉ đạo

các TCTD: (i) triển khai tích cực và hiệu quả hệ thống chính sách và giải pháp hỗ trợ người dân, doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh; (ii) tích cực tham gia và triển khai có hiệu quả, thiết thực Chương trình kết nối Ngân hàng-Doanh nghiệp bằng các hình thức phù hợp; (iii) cấp tín dụng hướng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận vốn, góp phần hạn chế tín dụng đen.

1.4. Giữ vai trò đầu mối gắn kết chặt chẽ các TCTD trên địa bàn. Chủ trì tổ chức làm việc với TCTD trên địa bàn để kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc về hoạt động tiền tệ, tín dụng, ngân hàng.

2. Tăng cường công tác thanh tra, giám sát; phòng, chống, ngăn ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực ngân hàng; triển khai cơ cấu lại các TCTD gắn với xử lý nợ xấu

2.1. Triển khai hiệu quả Kế hoạch thanh tra cụ thể tại địa bàn trên cơ sở Kế hoạch thanh tra năm 2022 của NHNN và yêu cầu quản lý của từng địa phương; trong đó có kết hợp nội dung thanh tra việc chấp hành các quy định về cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ, cho vay mới đối với khách hàng gặp khó khăn do dịch Covid-19 của các TCTD trên địa bàn. Nâng cao chất lượng công tác giám sát an toàn vi mô.

2.2. Tăng cường công tác quản lý, thanh tra, giám sát hoạt động cho vay tiêu dùng, cho vay phục vụ đời sống, thu hồi nợ của các công ty tài chính, các chi nhánh, văn phòng đại diện, điểm giới thiệu dịch vụ của công ty tài chính trên địa bàn. Theo dõi, nắm bắt tình hình cấp tín dụng của các TCTD trên địa bàn, đặc biệt là tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, chủ động thực hiện các giải pháp phù hợp để đảm bảo an toàn tín dụng khi phát hiện có biến động bất thường.

2.3. Giám sát chặt chẽ quá trình triển khai thực hiện phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu của TCTD trên địa bàn; yêu cầu các TCTD trên địa bàn có nợ xấu cao xây dựng phương án, kế hoạch xử lý nợ xấu và các giải pháp ngăn chặn nợ xấu phát sinh, thực hiện phân loại nợ và trích lập dự phòng rủi ro theo đúng quy định, bảo đảm phản ánh đúng chất lượng khoản vay.

2.4. Chỉ đạo các TCTD trên địa bàn thực hiện nghiêm túc các kết luận, kiến nghị, cảnh báo của NHNN qua công tác thanh tra, giám sát; chấn chỉnh và xử lý/đề xuất xử lý kịp thời các tồn tại và sai phạm; đồng thời, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra kết quả thực hiện của các TCTD trên địa bàn.

2.5. Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, chấn chỉnh, hướng dẫn về công tác cấp phép, thanh tra, giám sát, cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu, bảo đảm an ninh, an toàn hoạt động ngân hàng. Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực ngân hàng trên địa bàn. Tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định pháp luật, không để phát sinh vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, kéo dài, vượt cấp liên quan đến hoạt động ngân hàng.

3. Tăng cường quản lý hoạt động QTDND trên địa bàn

3.1. Tiếp tục thực hiện và chỉ đạo các QTDND trên địa bàn thực hiện nghiêm túc các quy định, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Thống đốc NHNN đối với hệ thống QTDND, đặc biệt là chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 12/3/2019 về tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo an toàn hoạt động, củng cố vững chắc hệ thống QTDND; chỉ đạo của Thống đốc NHNN tại Chỉ thị số 06/CT-NHNN ngày 02/10/2018 về chấn chỉnh, tăng cường, phòng, chống, ngăn ngừa vi phạm pháp luật nhằm đảm bảo an ninh, an toàn hoạt động trong hệ thống QTDND.

3.2. Tăng cường quản lý, củng cố và chấn chỉnh các QTDND: (i) Triển khai tích cực và có chất lượng công tác thanh tra, giám sát hoạt động của các QTDND, đặc biệt là QTDND yếu kém; (ii) Thực hiện thanh tra chéo QTDND tại các địa bàn tỉnh, thành phố khác theo hướng dẫn của NHNN và đẩy mạnh công tác giám sát vi mô đối với hệ thống QTDND; (iii) Triển khai rà soát, đánh giá, phân loại các QTDND; (iv) Tích cực phối hợp với các NHTM tham gia xử lý QTDND yếu kém trong việc chi trả tiền gửi cho khách hàng.

3.3. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trên địa bàn nhằm chủ động phòng ngừa, xử lý các vi phạm, không để xảy ra tình trạng mất an ninh trật tự, an toàn hoạt động hệ thống QTDND.

4. Thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động ngân hàng; đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt; đảm bảo an toàn công nghệ thông tin và hoạt động thanh toán trên địa bàn

4.1. Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch chuyển đổi số ngành Ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế.

4.2. Thanh tra, kiểm tra, phát hiện và xử lý các vi phạm trong hoạt động thanh toán, trung gian thanh toán, phù hợp với diễn biến tình hình dịch bệnh và chỉ đạo của Chính phủ liên quan đến công tác thanh tra, kiểm tra.

4.3. Đẩy mạnh phổ biến kiến thức, thông tin, tuyên truyền về TTKDTM, nâng cao nhận thức, cảnh giác của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn trước những rủi ro an ninh mạng, các thủ đoạn, hành vi tội phạm, lừa đảo trong hoạt động thanh toán, trung gian thanh toán.

4.4. Chấp hành và thực hiện nghiêm các quy chế, quy định của NHNN về an toàn bảo mật thông tin.

5. Các nhiệm vụ trọng tâm khác

5.1. Thực hiện tốt công tác điều hòa tiền mặt, đảm bảo giao dịch tiền mặt thông suốt và đáp ứng đầy đủ nhu cầu về giá trị và cơ cấu mệnh giá tiền của các TCTD, Kho bạc Nhà nước trên địa bàn.

Tuân thủ nghiêm túc các quy định của NHNN về an toàn kho quỹ đi đôi với việc đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất và giám sát việc chấp

hành của các TCTD trên địa bàn; kiên quyết xử lý các vi phạm và yêu cầu chấn chỉnh các sai phạm phát hiện sau thanh tra, kiểm tra theo đúng quy định của pháp luật. Chủ động làm việc và phối hợp với cơ quan công an địa phương tăng cường hợp tác hỗ trợ an ninh phòng, chống, xử lý trộm, cướp tại các chi nhánh, phòng giao dịch của các TCTD trên địa bàn.

5.2. Tiếp tục nghiên cứu và triển khai linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tế các nhiệm vụ được giao theo kế hoạch cải cách hành chính của NHNN.

5.3. Chú trọng thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí, mua sắm tài sản và đầu tư xây dựng với các giải pháp thiết thực, cụ thể.

5.4. Đẩy mạnh truyền thông trên địa bàn về các cơ chế, chính sách của NHNN và kết quả hoạt động của hệ thống ngân hàng, đảm bảo tính chính xác và kịp thời. Nắm bắt, giải trình những vấn đề dư luận quan tâm trên địa bàn và báo cáo kịp thời NHNN để có phương án, kế hoạch truyền thông phù hợp.

5.5. Triển khai hiệu quả công tác Quốc hội; trực tiếp tham gia đầy đủ các đợt tiếp xúc cử tri, chủ động giải trình, xử lý các ý kiến, kiến nghị liên quan đến tiền tệ và hoạt động ngân hàng; chủ động cung cấp thông tin, báo cáo giải trình và củng cố, tăng cường mối quan hệ công tác với cấp ủy, chính quyền địa phương, Đoàn Đại biểu Quốc hội.

IV. ĐỐI VỚI CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG

1. Tổ chức triển khai các giải pháp về tiền tệ, tín dụng, ngoại hối

1.1. Chấp hành nghiêm các quy định, chỉ đạo của NHNN về tiền tệ, ngoại hối và hoạt động ngân hàng và các chỉ tiêu kế hoạch được giao. Thường xuyên thanh tra, giám sát tình hình chấp hành trong toàn hệ thống để kịp thời chấn chỉnh và xử lý các vi phạm.

1.2. Xây dựng và thực hiện kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính năm 2022 bám sát các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ, tín dụng, hoạt động ngân hàng của Chính phủ, NHNN.

1.3. Tiếp tục triển khai quyết liệt, thiết thực, hiệu quả các giải pháp hỗ trợ người dân và doanh nghiệp. Cắt giảm chi phí hoạt động, giảm chi tiêu lợi nhuận, không chia cổ tức bằng tiền mặt trong năm 2022 để phân đầu tiếp tục giảm lãi suất cho vay. Ưu tiên hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp thuộc các ngành, lĩnh vực chịu ảnh hưởng nặng nề bởi dịch Covid-19 và doanh nghiệp có hệ thống quản trị tốt, có khả năng phục hồi sản xuất, kinh doanh tốt.

1.4. Quán triệt trong toàn hệ thống thực hiện tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, chú trọng nâng cao chất lượng tín dụng, kiểm soát và xử lý nợ xấu:

(i) Cân đối nguồn vốn, hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên theo chủ trương của Chính phủ, cho vay phục vụ nhu cầu đời sống, tín dụng tiêu dùng với mức lãi suất hợp lý, đảm bảo an toàn vốn vay và tuân thủ quy định pháp luật liên quan, hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế xã hội, không nói lỏng các điều kiện cấp tín dụng. Phát triển đa dạng sản phẩm tín dụng ngân

hàng đáp ứng nhu cầu vốn hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, góp phần hạn chế tín dụng đen.

(ii) Tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng trên cơ sở rà soát, đơn giản hóa và rút ngắn quy trình, thủ tục... đi đôi với việc tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, không nói lỏng các điều kiện cấp tín dụng để đảm bảo an toàn vốn vay khi thực hiện mở rộng tín dụng.

(iii) Kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro như đầu tư, kinh doanh bất động sản, chứng khoán, các dự án BOT, BT giao thông, hoạt động đầu tư trái phiếu doanh nghiệp...; thực hiện cho vay bằng ngoại tệ theo chủ trương của Chính phủ và NHNN về hạn chế tình trạng đô-la hóa trong nền kinh tế.

1.5. Các TCTD có hoạt động đại lý bảo hiểm phải chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm; tăng cường kiểm tra, kiểm soát nội bộ đối với hoạt động đại lý bảo hiểm trên toàn hệ thống và xử lý nghiêm những trường hợp yêu cầu khách hàng phải mua các loại bảo hiểm khi cấp tín dụng cho khách hàng.

1.6. Chủ động triển khai, tăng cường hoạt động kết nối ngân hàng – doanh nghiệp bằng hình thức phù hợp. Chỉ đạo các chi nhánh TCTD phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách tín dụng đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn; kịp thời báo cáo NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố, Hội sở chính về các khó khăn, vướng mắc trong quan hệ tín dụng với khách hàng.

2. Triển khai công tác cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu

2.1. Triển khai hiệu quả Đề án cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng thực hiện Đề án và các văn bản hướng dẫn của NHNN.

2.2. Tuân thủ các quy định của pháp luật về phân loại, trích lập và sử dụng dự phòng rủi ro đối với các khoản nợ tại TCTD. Triển khai đồng bộ và quyết liệt các giải pháp nhằm hạn chế nợ xấu mới phát sinh trong bối cảnh nền kinh tế tiếp tục bị tác động tiêu cực bởi dịch Covid-19.

2.3. Đẩy mạnh các biện pháp thu hồi và xử lý nợ xấu. Chủ động phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trên địa bàn, đặc biệt là cơ quan công an, tòa án, cơ quan thi hành án các cấp trong quá trình thu hồi nợ xấu và xử lý tài sản bảo đảm. Phối hợp chặt chẽ với VAMC trong việc mua, bán và xử lý nợ xấu, trong đó tập trung tăng cường xử lý, thu hồi nợ xấu, tài sản bảo đảm của các khoản nợ xấu đã mua bằng trái phiếu đặc biệt.

3. Nâng cao năng lực quản trị, điều hành; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ; phòng, chống, ngăn ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực ngân hàng

3.1. Nâng cao năng lực quản trị, điều hành, giám sát của Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên, Ban điều hành và Ban kiểm soát đối với các hoạt động của TCTD. Tăng vốn điều lệ nhằm củng cố, nâng cao năng lực tài chính.

3.2. Thực hiện thí điểm triển khai Basel II (theo phương pháp nâng cao), triển khai Basel III phù hợp với điều kiện thực tế của từng TCTD.

3.3. Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao kỷ luật, kỷ cương, ý thức chấp hành pháp luật và đạo đức nghề nghiệp của các cán bộ, nhân viên trong toàn hệ thống. Triển khai thực chất, hiệu quả công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ; phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong hoạt động ngân hàng.

3.4. Kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay đúng mục đích của khách hàng, đánh giá khả năng trả nợ của khách hàng, nhất là khách hàng thuộc lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, khách hàng có dư nợ lớn và kịp thời có giải pháp phù hợp nhằm đảm bảo an toàn vốn vay, hạn chế nợ xấu phát sinh.

3.5. Chấp hành nghiêm các Kết luận thanh tra, kiểm toán của NHNN và các cơ quan liên quan, trong đó khắc phục, xử lý triệt để các tồn tại, vi phạm nhằm đảm bảo an toàn hệ thống. Thường xuyên rà soát, hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các quy định, quy trình, chính sách nội bộ nhằm phù hợp với quy định của pháp luật và diễn biến tình hình, thủ đoạn tội phạm trong ngành Ngân hàng.

3.6. Quán triệt và thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Thống đốc NHNN về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, và phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố.

3.7. Các công ty tài chính tiêu dùng tiếp tục tập trung chấn chỉnh lại hoạt động cho vay, đảm bảo chính sách lãi suất phù hợp và chính sách thu nợ minh bạch, đúng quy định pháp luật. Các QTDND thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật trong hoạt động huy động và cho vay.

4. Thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động ngân hàng; phát triển các dịch vụ thanh toán hiện đại; đảm bảo an ninh, an toàn công nghệ thông tin và hệ thống thanh toán.

4.1. Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch chuyển đổi số của ngành Ngân hàng và Đề án TTKDTM giai đoạn 2021-2025. Triển khai mạnh mẽ các giải pháp chuyển đổi mô hình kinh doanh theo hướng ứng dụng công nghệ hiện đại, đa dịch vụ; các hoạt động, nghiệp vụ ngân hàng số, tạo điều kiện hỗ trợ tối đa cho doanh nghiệp và người dân tiếp cận các dịch vụ ngân hàng hiện đại một cách an toàn, thuận lợi.

Tăng cường kết nối với các ngành, lĩnh vực để mở rộng hệ sinh thái số. Đẩy mạnh cung ứng dịch vụ TTKDTM trong thương mại điện tử, lĩnh vực công, hành chính công, nhất là các lĩnh vực y tế, giáo dục.

4.2. Tuân thủ nghiêm túc các quy định pháp luật trong hoạt động thanh toán. Đổi mới và hoàn thiện quy trình, quy định nội bộ theo hướng ứng dụng công nghệ số. Nghiên cứu, áp dụng các giải pháp nhằm phát hiện kịp thời các hành vi gian lận trong hoạt động thanh toán; phòng ngừa, giảm thiểu nguy cơ lợi dụng dịch vụ thanh toán cho các hoạt động vi phạm pháp luật.

4.3. Chú trọng đầu tư hạ tầng, kỹ thuật, công nghệ; áp dụng các giải pháp công nghệ thanh toán tiên tiến và các tiêu chuẩn quốc tế về an ninh, bảo mật cho hệ

thống công nghệ thông tin; tiếp tục quán triệt và tuân thủ các quy định về an toàn hệ thống thông tin trong hoạt động ngân hàng theo quy định tại Thông tư 09/2020/TT-NHNN ngày 21/10/2020. Triển khai áp dụng tiêu chuẩn cơ sở thẻ chip nội địa theo lộ trình.

4.4. Triển khai mạnh mẽ các giải pháp đảm bảo an toàn trong thanh toán và bảo vệ khách hàng trước tình hình các hình thức, thủ đoạn của tội phạm ngày càng tinh vi. Trong đó, chú trọng phổ biến, nâng cao sự hiểu biết và cảnh giác cho khách hàng; đào tạo, tập huấn kỹ năng nhận diện, xử lý rủi ro cho cán bộ, nhân viên toàn hệ thống.

4.5. Nắm bắt và phản hồi kịp thời phản ánh của dư luận về những vấn đề liên quan đến dịch vụ thanh toán của đơn vị. Xử lý theo đúng quy định khi phát sinh rủi ro, gian lận, đảm bảo quyền lợi của các bên; đồng thời, báo cáo NHNN và NHNN chi nhánh trên địa bàn.

5. Các nhiệm vụ khác

5.1. Chấp hành nghiêm túc các quy định, chỉ đạo của NHNN về giao nhận, vận chuyển, phân loại, tuyển chọn tiền, tồn quỹ, đảm bảo an toàn kho quỹ. Chủ động xây dựng kế hoạch thu, chi tiền mặt, cân đối cơ cấu mệnh giá chi cho khách hàng theo đúng quy định của NHNN và phù hợp thực tế của đơn vị, đảm bảo giao dịch tiền mặt thông suốt, nhất là các dịp cuối năm.

Tăng cường kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất tình hình chấp hành các quy định về công tác tiền mặt, công tác an toàn kho quỹ của các chi nhánh, phòng giao dịch trong hệ thống; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại và hoàn thiện quy trình, quy định nội bộ.

5.2. Các TCTD, tổ chức tài chính, doanh nghiệp có vốn nhà nước và người đại diện vốn nhà nước thực hiện nghiêm các quy định và chỉ đạo của cơ quan đại diện chủ sở hữu trong quản lý, tổ chức hoạt động của đơn vị; chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng hiệu quả vốn nhà nước được giao.

5.3. Phối hợp với NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tham gia tiếp xúc cử tri cùng Đoàn Đại biểu Quốc hội trên từng địa bàn để giải quyết, xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc liên quan đến tiền tệ, ngân hàng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội từng địa phương và cả nước.

5.4. Truyền thông chủ động và mạnh mẽ các chủ trương, cơ chế chính sách về điều hành chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng nói chung và của đơn vị mình nói riêng nhằm nâng cao sự hiểu biết và tạo sự đồng thuận của người dân, xã hội. Trong đó, chú trọng truyền thông đến các khách hàng có nợ xấu để khách hàng hiểu rõ quyền hợp pháp của khách hàng cũng như của TCTD đã được quy định tại Nghị quyết số 42/2017/QH14 nhằm hỗ trợ tốt hơn cho công tác xử lý, thu hồi nợ xấu.

Chủ động nắm bắt thông tin, vấn đề dư luận quan tâm đối với hoạt động của TCTD, kịp thời báo cáo NHNN các sự cố xảy ra để có phương án xử lý phù hợp. Tăng cường giới thiệu các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng, nâng cao kiến thức, kỹ năng cho khách hàng nhằm giảm rủi ro trong sử dụng dịch vụ, bảo vệ quyền lợi của người sử dụng sản phẩm dịch vụ. Tham gia triển khai các chương

trình giáo dục tài chính, góp phần nâng cao hiểu biết và nhận thức về tài chính của người dân.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chỉ thị này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ tại Chỉ thị này, báo cáo tình hình thực hiện Chỉ thị khi có yêu cầu của Văn phòng Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

3. Văn phòng Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo dõi tình hình triển khai thực hiện Chỉ thị, tổng hợp báo cáo Tổng đốc Ngân hàng Nhà nước và gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo chỉ đạo của Chính phủ.

4. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Chủ tịch hội đồng quản trị/hội đồng thành viên và Tổng giám đốc (Giám đốc) tổ chức tín dụng thực hiện Chỉ thị này./.

Nơi nhận:

- Như điểm 4, mục V;
- Thủ tướng Chính phủ;
- và các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c)
- Ban lãnh đạo NHNN;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Đảng ủy CQNHTW;
- Công đoàn NHVN;
- Đoàn Thanh niên NHTW;
- Các Hiệp hội, DN trực thuộc NHNN;
- Lưu: VP, VP1 PTH. Phụng

Đính kèm:

Kế hoạch hành động

THÔNG ĐỐC



Nguyễn Thị Hồng



KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI, CHÍNH PHỦ
(Ban hành kèm theo Chỉ thị số 01/CT-NHNN ngày 13.../01/2022)

TT	NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	SẢN PHẨM DỰ KIẾN	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
1	Xây dựng Luật phòng, chống rửa tiền (sửa đổi)	Vụ Pháp chế	- Cơ quan TTGSNH; - Các đơn vị liên quan.	Dự thảo Luật	Trình Quốc hội trong năm 2022
2	Rà soát nghiên cứu khả năng sửa đổi, bổ sung Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Vụ Pháp chế	Các đơn vị liên quan	Báo cáo rà soát nghiên cứu Luật NHNN VN trình Chính phủ báo cáo UBTVQH	Trình Chính phủ vào tháng 12/2022
3	Xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung Luật Bảo hiểm tiền gửi	Vụ Pháp chế	- Cơ quan TTGSNH; - Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.	Hồ sơ Đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung Luật Bảo hiểm tiền gửi	Tháng 12/2022
4	Tổng kết, nghiên cứu khả năng sửa đổi, bổ sung Luật các TCTD	Vụ Pháp chế	- Cơ quan TTGSNH; - Các đơn vị liên quan.	Báo cáo tổng kết Luật các TCTD	2022
5	Hoàn thiện việc đề xuất gia hạn Nghị quyết 42/2017/QH14 về thí điểm xử lý nợ xấu của các TCTD	Vụ Pháp chế	- Cơ quan TTGSNH; - Các đơn vị liên quan.	Nghị quyết của Quốc hội	2022
6	Xây dựng Chiến lược phát triển Bảo hiểm tiền gửi đến năm 2025, định hướng đến 2030	Cơ quan TTGSNH	- Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam; - Các đơn vị liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Quý II/2022
7	Nghị định của Chính phủ về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030 (sau khi TTCP có ý kiến chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị định của NHNN)	Vụ Tín dụng CNKT	- Các đơn vị liên quan; - Ngân hàng CSXH.	Nghị định	Quý I/2022

TT	NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	SẢN PHẨM DỰ KIẾN	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
8	Nghị định về thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ Thanh toán	Các đơn vị liên quan	Nghị định	Quý II/2022
9	Nghị định về Cơ chế thử nghiệm có kiểm soát hoạt động công nghệ tài chính trong lĩnh vực ngân hàng	Vụ Thanh toán	Các đơn vị liên quan	Nghị định	Năm 2022
10	Xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của NHNN	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị liên quan	Nghị định	Quý I/2022
11	Nghị định của Chính phủ về phòng, chống tiền giả và bảo vệ tiền Việt Nam	Cục Phát hành và Kho quỹ	Các đơn vị liên quan	Nghị định	Tháng 12/2022
12	Các Quyết định của Thống đốc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của từng đơn vị thuộc NHNN (sau khi Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17/2/2017)	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị thuộc NHNN	Quyết định	Quý IV/2022
13	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2013/TT-NHNN ngày 09/9/2013 về mạng lưới hoạt động của ngân hàng thương mại	Cơ quan TTGSNH	- Vụ Pháp chế; - Các đơn vị liên quan.	Thông tư	Tháng 1/2022
14	Thông tư thay thế Thông tư 07/2015/TT-NHNN ngày 25/6/2015 và Thông tư 13/2017/TT-NHNN ngày 29/9/2017 quy định về bảo lãnh ngân hàng	Vụ Tín dụng CNKT	- Vụ Pháp chế; - Các đơn vị liên quan.	Thông tư	Tháng 3/2022
15	Thông tư thay thế Thông tư số 08/2017/TT-NHNN về trình tự, thủ tục giám sát ngân hàng	Cơ quan TTGSNH	- Vụ Pháp chế; - Các đơn vị liên quan	Thông tư	Tháng 3/2022
16	Thông tư thay thế Thông tư số 03/2016/TT-NHNN ngày 26/02/2016 hướng dẫn một số nội dung về quản lý ngoại hối đối với việc vay, trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp	Vụ Quản lý ngoại hối	- Vụ Pháp chế; - Các đơn vị liên quan.	Thông tư	Quý II/2022
17	Thông tư thay thế Thông tư số 04/2011/TT-NHNN ngày 10/3/2011 quy định việc áp dụng lãi suất rút trước hạn tiền gửi tại TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Vụ Chính sách tiền tệ	- Vụ Pháp chế; - Các đơn vị liên quan.	Thông tư	Tháng 6/2022

TT	NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	SẢN PHẨM DỰ KIẾN	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
18	Thông tư hướng dẫn về dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ Thanh toán	- Vụ Pháp chế; - Các đơn vị liên quan .	Thông tư	Tháng 9/2022
19	Thông tư hướng dẫn việc mở và sử dụng tài khoản thanh toán tại các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán	Vụ Thanh toán	- Vụ Pháp chế; - Các đơn vị liên quan.	Thông tư	Tháng 9/2022
20	Thông tư hướng dẫn dịch vụ trung gian thanh toán	Vụ Thanh toán	- Vụ Pháp chế; - Các đơn vị liên quan.	Thông tư	Tháng 9/2022
21	Thông tư quy định về hoạt động thẻ ngân hàng	Vụ Thanh toán	- Vụ Pháp chế; - Các đơn vị liên quan.	Thông tư	Tháng 9/2022
22	Thông tư quy định về giám sát các hệ thống thanh toán, hoạt động cung ứng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt, dịch vụ trung gian thanh toán	Vụ Thanh toán	- Vụ Pháp chế; - Các đơn vị liên quan.	Thông tư	Tháng 9/2022
23	Thông tư thay thế Thông tư số 17/2013/TT-NHNN ngày 16/7/2013 hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với việc phát hành trái phiếu quốc tế không được Chính phủ bảo lãnh	Vụ Quản lý Ngoại hối	- Vụ Pháp chế; - Các đơn vị liên quan.	Thông tư	Quý III/2022
24	Thông tư quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của TCTD phi ngân hàng	Cơ quan TTGSNH	- Vụ Pháp chế; - Các đơn vị liên quan.	Thông tư	Tháng 12/2022
25	Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư 41/2016/TT-NHNN quy định tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Cơ quan TTGSNH	- Vụ Pháp chế; - Các đơn vị liên quan.	Thông tư	Tháng 12/2022
26	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-NHNN ngày 12/3/2018 quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận những thay đổi, danh sách dự kiến bầu, bổ nhiệm nhân sự của TCTD là hợp tác xã	Cơ quan TTGSNH	- Vụ Pháp chế; - Các đơn vị liên quan.	Thông tư	Tháng 12/2022
27	Thông báo và định kỳ rà soát, xem xét điều chỉnh chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng đối với từng TCTD trên cơ sở tình hình hoạt động, năng lực tài chính và khả năng tăng trưởng tín dụng lành mạnh	Vụ Chính sách tiền tệ	- Cơ quan TTGSNH; - Vụ Tín dụng CNKT; - Vụ DBTK.	Công văn thông báo gửi các TCTD	Trong năm

TT	NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	SẢN PHẨM DỰ KIẾN	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
28	Chỉ đạo TCTD tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên theo chủ trương của Chính phủ; tiếp tục kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, kiểm soát tín dụng ngoại tệ phù hợp với lộ trình hạn chế đô la hóa nền kinh tế theo chủ trương của Chính phủ; tăng cường quản lý rủi ro đối với cho vay phục vụ nhu cầu đời sống, tín dụng tiêu dùng; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng.	- Vụ Tín dụng CNKT; - Vụ Chính sách tiền tệ; - Cơ quan TTGSNH.	Các đơn vị liên quan	Văn bản chỉ đạo/ Tổ chức họp/ Làm việc trực tiếp với TCTD	Thường xuyên
29	Tiếp tục đánh giá hoạt động tín dụng đối với ngành, lĩnh vực, vai trò, khả năng phục hồi, phát triển bền vững của các đối tượng này để chỉ đạo các TCTD có chính sách ưu tiên, hỗ trợ và tập trung tín dụng.	Vụ Tín dụng CNKT	Các đơn vị liên quan	Văn bản chỉ đạo/ Tổ chức họp/ Làm việc trực tiếp với TCTD	Thường xuyên
30	Xây dựng Kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng thực hiện Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025”	Cơ quan TTGSNH	Các đơn vị liên quan	Kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng	Năm 2022
31	Tập trung chỉ đạo cơ cấu lại các TCTD yếu kém bằng các hình thức phù hợp.	Cơ quan TTGSNH		Văn bản chỉ đạo	Thường xuyên
32	Tổ chức sơ kết kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 12/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo an toàn hoạt động, củng cố vững chắc hệ thống QTDND.	Cơ quan TTGSNH	Các đơn vị liên quan		Năm 2022
33	Theo dõi, đánh giá và giám sát việc xây dựng và thực hiện kế hoạch xử lý nợ xấu của các TCTD. Chỉ đạo các TCTD tăng cường kiểm soát chất lượng tín dụng, trích lập dự phòng rủi ro theo quy định pháp luật; tích cực triển khai các biện pháp kiểm soát và hạn chế nợ xấu phát sinh nhằm đưa tỷ lệ nợ xấu nội bảng về mức an toàn (dưới 3%).	Cơ quan TTGSNH	- Các đơn vị liên quan ; - NHNN chi nhánh; - Các TCTD.		Năm 2022

TT	NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	SẢN PHẨM DỰ KIẾN	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
34	Triển khai Kế hoạch thanh tra năm 2022 của NHNN. Tăng cường công tác thanh tra hành chính đối với NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố.	Cơ quan TTGSNH	- NHNN chi nhánh; - Các TCTD.		Thường xuyên
35	Hoàn thiện Sổ tay giám sát ngân hàng và hướng dẫn triển khai	Cơ quan TTGSNH		Sổ tay giám sát ngân hàng	Năm 2022
36	Nghiên cứu xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Kế hoạch quốc gia về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố giai đoạn tiếp theo.	Cơ quan TTGSNH	Các đơn vị liên quan	Kế hoạch	Năm 2022
37	Triển khai hiệu quả Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2021-2025; Chiến lược phát triển hệ thống thanh toán Việt Nam đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 và Nghị định về thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ Thanh toán	- NHNN chi nhánh; - Các TCTD.		Thường xuyên
38	Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định về cơ chế xác thực giao dịch ngân hàng điện tử, ngân hàng số theo hướng cân đối giữa xác thực khách hàng mạnh và trải nghiệm khách hàng xuyên suốt.	Cục CNTT	Các đơn vị liên quan	Quyết định của Thống đốc NHNN	Tháng 6/2022
39	Phối hợp với các Bộ, ngành thực hiện tốt vai trò Chủ tịch SEACEN năm 2022 của Việt Nam	Vụ HTQT	Các đơn vị liên quan		Tháng 10/2022
40	Hoàn thành kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2022 phù hợp với diễn biến của dịch Covid-19	Vụ KTNB	Các đơn vị thuộc NHNN	Tổ chức các đoàn kiểm tra	Năm 2022
41	Nghiên cứu, đề xuất mô hình quản lý về vấn đề an ninh tài chính ngành ngân hàng trước bối cảnh CMCN 4.0	Vụ ODTTTC	Các đơn vị liên quan	Báo cáo chuyên đề	2021-2025
42	Triển khai công tác kiểm tra an toàn kho quỹ	Cục PHKQ	NHNN chi nhánh, TCTD		Tháng 11/2022
43	Hoàn thiện mô hình giao dịch tiền mặt của TCTD	Cục PHKQ	Các đơn vị liên quan		Thí điểm trong năm 2022

TT	NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	SẢN PHẨM DỰ KIẾN	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
44	Đưa các kho tiền trung chuyển vào hoạt động	Cục PHKQ	Các đơn vị liên quan		Tháng 12/2022
45	Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch chuyển đổi số ngành Ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn.	NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố	Các đơn vị liên quan	Đề xuất, kế hoạch, văn bản phối hợp...	Thường xuyên
46	Xây dựng và triển khai hiệu quả Kế hoạch thanh tra cụ thể tại địa bàn trên cơ sở Kế hoạch thanh tra năm 2022 của NHNN và yêu cầu quản lý, thanh tra, giám sát của từng địa phương.	NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố		Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2022; Kết luận thanh tra, kiểm tra	Thường xuyên

